

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: LỄ HỘI NÚI VOI**  
**Thực hiện 1 tuần từ ngày 03/2 đến 07/02/2025**  
**GVTH: Đỗ Thị Hồng**

**Thứ 2 ngày 3 tháng 02 năm 2025**

**PTNT**

*Lễ hội Núi Voi*

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.**

- Trẻ biết lễ hội Núi voi là lễ hội truyền thống của quê hương, biết không khí hoạt động diễn ra trong ngày lễ hội, ý nghĩa của lễ hội.
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát ghi nhớ có chủ đích, trả lời một số câu hỏi của cô.
- Trẻ biết yêu quê hương và biết tự hào những lễ hội của quê hương.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Một số hình ảnh video về lễ hội núi voi.
- Loto HD trong lễ hội, các món ăn, bảng từ...
- Nhạc bài hát huyền thoại Núi Voi.

**III. HOẠT ĐỘNG:**

**\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ nghe bài hát "Huyền thoại núi voi".
  - Bài hát nói về điều gì?
  - Chúng mình đã được đi núi voi chưa?
  - Núi voi có những gì?
- => Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài.

**\*Hoạt động 2: Xem video về lễ hội Núi Voi.**

- Cô cho trẻ xem video về lễ hội núi voi.
- TC về video:
  - + Chúng mình vừa xem video nói về điều gì?
  - + Không khí ngày lễ ntn?
  - + Lễ hội Núi Voi diễn ra những HD gì?
  - + Lễ hội có những đặc sản gì?
  - + Mọi người tham gia lễ hội ntn?
  - + Con được đi lễ Hội Núi voi chưa?
  - + Con đã làm gì khi tham gia lễ hội núi voi?

=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ: Lễ hội Núi Voi là lễ hội truyền thống của quê hương An Lão, lễ hội diễn ra rất nhiều HĐ như phần lễ, phần hội, các TC giải trí, hội chợ bán những đặc sản quê hương... Mọi người tham gia lễ hội với tâm trạng vui vẻ và tự hào về quê hương.

**\*Hoạt động 3: Bé chọn đúng.**

- Cô chia lớp thành 2 đội chọn lót theo yêu cầu của cô gắn lên bảng đội mình. Thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều đội đó chiến thắng.

+ Đội 1: Chọn HĐ trong lễ hội núi voi

+ Đội 1: Món ăn trong lễ hội

- Cô kiểm tra kết quả động viên trẻ.

- Cô cho trẻ hát bài: Huyền thoại Núi Voi.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY.**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

**Thứ 3 ngày 20 tháng 02 năm 2024**

**PTTC**

*Ném xa bằng 1 tay*

*+ TCVD: nhảy cò*

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

- Trẻ biết ném xa bằng 1 tay. Biết cách chơi trò chơi.

- Rèn phát triển cơ cánh tay, sự khéo léo.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

## **II. CHUẨN BỊ:**

- Sân tập đủ diện tích
- Túi cát, sắc xô.

## **III. HOẠT ĐỘNG:**

### **\*Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

### **\* Hoạt động 2: Trọng động**

#### **a. BTPTC: Tập 4 lần 4 nhịp**

- Tay 3: Đưa hai tay ra trước xoay cổ tay hoặc vẫy bàn tay
- Chân 3: Từng chân bước ra trước khụy gối.
- Bụng: Hai tay lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân.
- Bật 3: Bật- tách chụm chân tại chỗ.
- ĐTNM: Động tác tay(2l\*4n)

#### **b. VĐCB: Ném xa bằng 1 tay.**

- Cô giới thiệu vận động.
- Cô làm mẫu lần 1.
- Lần 2 tập và phân tích vận động: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô đứng sau vạch chuẩn, đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát ngang tầm mắt mu bàn tay úp. Hai tiếng sắc xô cô đưa tay cao lên đầu hơi ngả người ra sau dùng sức của cánh tay ném túi cát đi xa, rồi nhẹ nhàng về cuối hàng của mình.
- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)
- Lần 3 thi đua hái quả.
- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.
- + Hỏi trẻ vừa tập vận động gì?
- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

#### **c. TCVD: nhảy lò cò**

- Cô giới thiệu tên TC.
- Hỏi trẻ cách chơi
- Cô nói lại luật chơi cách chơi.

+ Cách chơi, luật chơi : Cô và trẻ cùng co 1 chân nên và nhảy theo lời bài đồng dao nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 4 – 5 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô động viên trẻ.

**\*HD3: Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.
- KTTH.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY.**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Thứ 4 ngày 21 tháng 2 năm 2024**

**PTNT**

**Gộp tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 và đếm đến .**

**I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết gộp tách 2 nhóm có số lượng là 3 và đếm.
- Rèn cho trẻ kỹ năng gộp, tách 2 đối tượng, đếm.Rèn trẻ khả năng chú ý, quan sát.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ**

- Mỗi trẻ 1 rô nhựa đựng lô tô 3 gói nem, 3 gói chè.
- 2 ngôi nhà, một số đồ chơi có số lượng là 3

### **III. TIẾN HÀNH.**

#### **\* Hoạt động 1: Ôn đếm đến 3**

- Cô và trẻ cùng đi tham gia lễ hội núi voi.
- Cô hỏi trẻ:
  - Lễ hội có những gì?
  - Có mấy gói củ khoai trong rô?
  - Có mấy gói chè?
- Cô dẫn dắt trẻ vào bài.

#### **\* Hoạt động 2: Dạy trẻ gộp tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 và đếm.**

- Cô tặng mỗi trẻ 1 rô đồ dùng.
- Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Xếp cho cô tất cả số gói nem thành 1 hàng ngang từ trái qua phải.
- Cô có mấy chiếc gói nem?
- Bây giờ cô muốn chia 3 gói nem thành 2 phần thì chúng mình sẽ chia ntn?
- Mời trẻ lên chia trên bảng của cô.
- Phần thứ nhất có mấy gói nem? Phần thứ 2 có mấy gói nem?
- Cho cả lớp đếm kiểm tra lại 2 phần.
- Cho cả lớp chia thành 2 phần trên đồ dùng của mình.
- Phần thứ nhất có mấy gói nem? Phần thứ 2 có mấy gói nem?( Cô cho cả lớp nhóm cá nhân kiểm tra)
- Bây giờ cô gộp 2 phần lại cô có tất cả mấy gói nem?
- Cô cho cả lớp gộp 2 phần và đếm kiểm tra.
- Ngoài cách chia như trên chúng mình còn có cách chia nào khác?
- Cô cho trẻ chia theo cách thứ 2.
- Bây giờ cô lại gộp 2 phần lại thì cô có tất cả mấy gói nem?
- Cả lớp gộp 2 phần lại đếm kiểm tra
- Cả lớp chia và đếm kiểm tra.
- Cô cho trẻ cất đồ dùng.
- Ngoài nem ra trong rô chúng mình còn có gì?
- \* Cô làm nhóm chè cầu tương tự như nhóm nem nhưng làm nhanh hơn.

- Cô cho trẻ cầm 1 hoặc 2 gói chèn cầu trên tay tùy theo ý thích của trẻ và cất đồ dùng.

**\* Hoạt động 3: Luyện tập.**

**- TC1: Kết bạn.**

+ Cho trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát khi cô nói kết bạn trẻ kết bạn theo yêu cầu của cô( bạn có 2 gói nem với bạn có 1 gói nem ) nếu ai không nhanh không kết được bạn sẽ bị nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô khuyến khích động viên trẻ.

**- TC2: Bé nói đúng.**

+ Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ bài tập. Cô đã in sẵn nem từng nhóm có số lượng là 2 và nhóm có số lượng là 1 yêu cầu của cô là tìm đúng hình và nối gộp lại với nhau có đủ số lượng là 3.

- Trẻ làm xong cô kiểm tra động viên khích lệ trẻ.

- KTTH.

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY.**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.**

**Thứ 5 ngày 22 tháng 02 năm 2024**

**PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**  
**Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : Núi Voi quê em**

## **I – MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ “Núi Voi quê em”
- Rèn kỹ năng đọc to và trả lời to một số câu hỏi của cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Thông qua bài thơ trẻ yêu vẻ đẹp của mùa xuân không ngắt hoa bẻ cành, trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

## **II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh minh họa bài thơ trên máy vi tính.

## **III. TỔ CHỨC:**

### **\* HĐ1: Ôn định tổ chức.**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.
- + Chúng mình đang học chủ đề gì?
- + Các con biết bài thơ nào nói về phong cảnh núi voi của quê hương ?
- => Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài.

### **\* HĐ 2: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : "Núi Voi quê em"**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc diễn cảm lần 1
- + Giảng nội dung bài thơ : Bài thơ nói về cảnh đẹp của núi voi quê hương ...
- + Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Cô mời cả lớp đọc 3-4 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân, lên đọc bằng nhiều hình thức khác nhau( Cô động viên, sửa sai cho trẻ)

### **\* Đàm thoại.**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?
- Bài thơ nói về điều gì?
- Núi Voi ở đâu?
- Năm xưa đánh giặc ntn?
- Còn ngày nay đánh giặc ntn?
- Che xanh có ở đâu?
- Bát Trang có gì đặc sản?
- Khoai lang là đặc sản ở đâu?
- Qua bài thơ con thấy ntn?
- => Giáo dục trẻ biết yêu cảnh đẹp quê hương tự hào về quê hương.

### **\* HĐ3: Kết thúc**

- Kết thúc cô và trẻ cùng đi thăm cảnh đẹp quê hương.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 6 ngày 23 tháng 02 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

### **Vẽ núi voi( M)**

#### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:**

- Trẻ biết dùng những nét đơn giản vẽ núi voi.
- Rèn kỹ năng cầm bút, rèn vẽ các nét cong tròn vẽ thành núi voi, củng cố kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng tròn vẽ chi tiết phụ, rèn kỹ năng tô màu.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

#### **II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh mẫu vẽ núi voi của cô.
- Giấy A4, sáp màu đủ cho trẻ HĐ, bàn ghế, giá treo SP

#### **III. HOẠT ĐỘNG:**

##### **\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.**

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ " Cảnh đẹp núi voi"
- Chúng mình đọc bài thơ nói về điều gì?
- Các con đã được đi núi voi chưa?



+ Cô dẫn dắt trẻ vào bài

**\*HD2: Quan sát đàm thoại mẫu- thực hiện**

- Cô đưa tranh ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:

+ Cô có gì đây? Bức tranh cô vẽ gì?

+ Con có nhận xét gì về bức tranh núi voi của cô?( tên gọi, bố cục, màu sắc, nét vẽ)

- Núi voi được cô vẽ từ nét gì?

- Cô vẽ ở đâu trang giấy?

- Ngoài núi cô còn vẽ thêm gì?

- Những chi tiết đó cô vẽ từ những nét nào?

- Vẽ xong cô làm gì?

- Cô tô màu ntn?

\* *Cô vẽ mẫu.*

+ Cô vẽ mẫu vừa vẽ vừa phân tích: Tay phải cô cầm bút, tay trái cô giữ giấy cô vẽ ở giữa trang giấy, cô vẽ 1 nét cong tròn từ trái sang phải tạo thành 1 ngọn núi tương tự cô vẽ ngọn núi tiếp theo cô cũng vẽ như vậy, để bức tranh thêm đẹp cô vẽ thêm ông mặt trời bằng nét con kín những tia nắng bằng những nét xiên, cô vẽ thêm những cây cỏ bằng các nét xiên. Khi vẽ xong cô tô màu cô tô khéo léo để màu không chòem ra ngoài.

\* Cô giới thiệu tranh mở rộng

\* Cô hỏi trẻ cách vẽ.

+ Con chọn những màu gì để vẽ? Con vẽ núi ntn? Con vẽ thêm chi tiết phụ nào nữa? Vẽ xong con làm gì?

+ Khi vẽ con cầm bút bằng tay nào? Cầm bút ntn?

+ Tư thế ngồi ntn?

\* Trẻ thực hiện

- Trẻ về bàn thực hiện.

- Cô bao quát động viên trẻ.

**\*HD 3: Trưng bày và nhận xét sản phẩm.**

- Trẻ treo bài lên giá

- Trẻ nhận xét bài mình bài bạn.

+ Con thích con đường nào nhất? Vì sao?

+ Con sẽ đặt tên cho bài của mình là gì?

- Cô nhận xét chung động viên trẻ.

- Kết thúc tiết học.

#### IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

##### 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Người duyệt**

**Người soạn**